**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I  
NĂM HỌC : 2017 – 2018  
Môn:** Lịch sử **Khối: 9  
Thời gian:** 45 phút (Không kể thời gian phát đề)

**I/ MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

1/ Kiến thức:

* Kiểm tra việc nắm kiến thức của học sinh qua đó khắc sâu thêm kiến thức cơ bản của bài học.

2/ Kĩ năng:

* Kiểm tra kĩ năng ghi nhớ, so sánh, nhận xét, trình bày 1 sự kiện.

3/ Thái độ:

* Giáo dục ý thức chăm học. Làm việc nghiêm túc
* Biết tự giác làm bài .

**II/ HÌNH THỨC KIỂM TRA**

-Tự luận

**III/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Chủ đề**(nội dung, chương…) | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **1. 1.Các nước Á,Phi, Mĩ la tinh từ năm 1945 đến nay** | Biết được hoàn cảnh,mục tiêu hoạt động của ASEAN |  |  |  |
| *Số câu :Số điểm:Tỉ lệ %:* | *Số câu :1Số điểm: 3 Tỉ lệ 30%* |  |  | *Số câu:1Số điểm:3Tỉ lệ:30%* |
| **2.** **Quan hệ quốc tế từ 1945 đến nay.Trật tự thếgiới mới** |  | Các xu thế phát triển của thế giới ngày nay. | Thời cơ, thách thức của xu thế ngày nay. |  |
| *Số câu Số điểm Tỉ lệ %* |  | *Số câu:1/2Số điểm:2Tỉ lệ:20%* | *Số câu:1/2Số điểm:2Tỉ lệ:20%* | *Số câu:1Số điểm :4Tỉ lệ:40 %* |
| **3.Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất.** | Biết được chính sách khai thác thuộc địa lần 2 của Pháp. |  | So sánh với cuộc khai thác thuộc địa lần 1 |  |
| *Số câu Số điểm Tỉ lệ %* | *Số câu:1/2Số điểm:2.5Tỉ lệ:25%* |  | *Số câu:1/2Số điểm:0.5Tỉ lệ:5%* | *Số câu:1 Số điểm:3Tỉ lệ:30 %* |
| *Tổng số câu Tổng số điểmTỉ lệ %* | *Số câu: 1.5Số điểm: 5,555 %* | *Số câu: 1/2Số điểm: 220%* | *Số câu:1Số điểm:2.525 %* | *Số câu: 3Số điểm :10100%* |

**IV ĐỀ THI :**

**Câu 1:** *(3,0 điểm)*

Hiệp hội các nước Đông Nam Á(ASEAN) ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

**Câu 2:** *(4,0 điểm )*

Nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay? Tại sao nói: “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc?

**Câu 3:** *(3,0 điểm)*

Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam tập trung vào những nguồn lợi nào? So sánh với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất?

**V.ĐÁP ÁN,BIỂU ĐIỂM:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Câu trả lời** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **3,0 điểm** | \* Hiệp hội các nước Đông Nam Á ra đời trong hoàn cảnh :  - Sau khi giành độc lập, đứng trước yêu cầu phát triển kinh tế -xã hội của đất nước nhiều nước Đông Nam Á chủ trương thành lập một tổ chức liên minh khu vực  - Ngày 8/8/1967 hiệp hội các nước Đông Nam Á(ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Phi -lip-pin,Xin-ga-po,Ma-lai-xi-a,Thái Lan.  \* Mục tiêu hoạt động của ASEAN là phát triển kinh tế văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình ổn định khu vực. | 1,0đ      1,0đ        1,0đ |
| **Câu 2**  **4,0 điểm** | - Các xu thế phát triển của thế giới ngày nay:  + Hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế.  + Xác lập một trật tự thế giới mới đa cực, nhiều trung tâm.  + Điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.  + Nhiều khu vực xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến.  - Giải thích:  + “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thời cơ đối với các dân tộc: vì các nước có cơ hội thuận lợi để xây dựng và phát triển đất nước, tăng cường hợp tác và tham gia các liên minh kinh tế khu vực; tiếp thu những thành tựu KH-KT vào sản xuất...  + “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thách thức đối với các dân tộc: vì phần lớn các nước đang phát triển có điểm xuất phát thấp về kinh tế, trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế...nếu không tiến kịp thời thì sẽ tụt hậu. | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ    1,0đ        1,0đ |
| **Câu 3**  **3,0 điểm** | \*Chính sách khai thác của Pháp:  - Nông nghiệp: Pháp tăng cường đầu tư vốn, chủ yếu vào đồn điền cao xu,diện tích trồng cao xu tăng nhanh  - Công nghiệp: Pháp chú trọng khai mỏ, số vốn dầu tư tăng, nhiều công ti mới ra đời.Pháp còn mở thêm một số cơ sở công nghiệp chế biến.  -Thương nghiệp: phát triển hơn trước, Pháp độc quyền,đánh thuế nặng hàng hóa các nước nhập vào Việt Nam.  - Giao thông vận tải:đầu tư phát triển thêm, đường sắt xuyên Đông Dương được nối liền nhiều đoạn.  - Ngân hàng: ngân hàng Đông Dương nắm quyền chỉ huy các ngành kinh tế Đông Dương.  \* So với chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất thì chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai lớn hơn cả về mức độ,qui mô và tính chất tập trung khai thác triệt để các nguồn lợi để thu được nhiều lợi nhuận. | 0,5đ    0,5đ      0,5đ    0,5đ    0,5đ      0,5đ |

**ĐỀ SỐ 02:**

**I. ĐỀ BÀI**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (8 điểm)**

**Câu 1.** Nước đầu tiên phóng vệ tinh nhân tạo lên vũ trụ:

A. Mĩ.                                                                             B. Anh.

C. Liên Xô.                                                                     D. Nhật.

**Câu 2.** Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử năm:

A. 1945                                                                             B. 1949.

C. 1957.                                                                            D. 1961

**Câu 3.** Asean được thành lập được thành lập vào ngày:

A. 6.8.1967.                                                                    C. 10.8.1967.

B. 8.8.1967.                                                                     D. 12.8.1967.

**Câu 4.** Quốc gia nào ở Đông Nam Á đã trở thành “con rồng” kinh tế ở châu Á?

A. Thái Lan.                                                                     C. Xinh ga po.

B. Việt Nam.                                                                     D. Ma lai xi a.

**Câu 5.** Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất trong thời gian nào?

A. Từ 1945 đến 1975.        B. Từ 1918 đến 1945.        C. Từ 1950 đến 1980.          D. Từ 1945 đến 1950.

**Câu 6.** Khối cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời vào năm nào?

A. 1954.                      B. 1955.                           C. 1956.                        D. 1957.

**Câu 7**. Năm 1961 - 1970, tốc độ tăng trưởng bình quân về công nghiệp của Nhật hằng năm là bao nhiêu?

A. 12,5% .                   B. 13,5%.                         C. 14,5%.                       D. 15,5%.

**Câu 8.** Sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất?

A. Cải cách hiến pháp.                                                B. Cải cách ruộng đất.

C. Cải cách giáo dục.                                                   D. Cải cách văn hóa.

**Câu 9.** Sang những năm 50 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật phát triển được do nguyên nhân cơ bản nào?

A. Nhờ những đơn đặt hàng của Mĩ khi Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên.

B. Nhật áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật.

C. Vươn lên cạnh tranh với Tây Âu.

D. "Luồn lách" xâm nhập thị trường các nước.

**Câu 10.** Cộng hòa dân chủ Đức sáp nhập vào Cộng hoà Liên bang Đức vào

**A. 03-09-1990.                 B. 03-10-1990.                      C. 03-11-1990.                 D. 03-12-1990.**

**Câu 11.** Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân của Nhật đạt

A. 180 tỉ USD.                   B. 181 tỉ USD.                        C. 182 tỉ USD.                 D. 183 tỉ USD.

**Câu 12.** Khối quân sự NATO do Mĩ cầm đầu còn gọi là khối

A. Nam Đại Tây Dương.                                              B. Bắc Đại Tây Dương.

C. Đông Đại Tây Dương.                                              D. Tây Nam Đại Tây Dương.

**Câu 13.** Để nhận được viện trợ của Mĩ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, các nước Tây Âu phải

A. liên kết với nhau

B. tuân theo những điều kiện nào do Mĩ đặt ra.

C. sử dụng viện trợ của Mĩ để phát triển kinh tế.

D. đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân.

**Câu 14.** Tại sao cuộc bãi công Ba Son được coi là một bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam?

A. Có sự liên kết với nhau.

B. Bước đầu đi vào đấu tranh có tổ chức và mục đích rõ ràng.

C. Biết phân biệt rõ kẻ thù.

D. Ý thức giác ngộ giai cấp.

**Câu 15.** Người đứng đầu Công hội đỏ là

A. Tôn Đức Thắng. B. Nguyễn Ái Quốc.

C. Phạm Hồng Thái. D. Phan Bội Châu.

**Câu 16.** Nhận xét điểm tích cực trong phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc?

A. Đã có sự đoàn kết trong đấu tranh.

B. Đấu tranh chống lại sự cạnh tranh chèn ép của tư bản nước ngoài.

C. Biết phân biệt rõ kẻ thù.

D. Ý thức giác ngộ giai cấp.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (2 điểm)**

**Câu 1.** Hãy cho biết những nhân tố quyết định cho sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Nhật sau CTTG thứ II? (2đ)

**II. ĐÁP ÁN**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đ/án** | **C** | **B** | **B** | **C** | **D** | **D** | **B** | **A** | **A** | **B** | **D** | **B** | **B** | **B** | **A** | **B** |

**B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Hãy cho biết những nhân tố quyết định cho sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Nhật sau CTTG thứ II? (2đ)

+ Vai trò điều tiết của nhà nước trong việc đề ra các chiến lược phát triển, nắm bắt đúng thời cơ và sự điều tiết cần thiết để đưa kinh tế liên tục tăng trưởng.

+ Con người Nhật được đào tạo chu đáo, có ý chí vươn lên, cần cù, chịu khó, ham học hỏi, có trách nhiệm, biết tiết kiệm, lo xa...

+ Hệ thống tổ chức quản lí có hiệu quả của các xí nghiệp công ty Nhật.

+ Truyền thống văn hoá - giáo dục lâu đời của người Nhật- sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc.,